

QT.ĐGMN
QUY TRÌNH
QUẢN LÝ SẢN XUẤT

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên			Nguyễn Văn Thư
Chức vụ		Trưởng Ban ISO	Giám đốc
Chữ ký			

TÌNH TRẠNG PHÊ DUYỆT VÀ SỬA ĐỔI

[illegible]

1. MỤC ĐÍCH :

Quy trình Quản lý sản xuất được xây dựng để phục vụ những mục đích sau:

- Quản lý được việc lập, theo dõi Kế hoạch sản xuất và Lệnh sản xuất.
- Hướng dẫn một cách chi tiết các bước, các vấn đề cần phải thực hiện cho các bộ phận triển khai lệnh sản xuất

2. PHẠM VI :

Tài liệu này được áp dụng đối với tất cả các phòng ban tại công ty đối trong việc quản lý lệnh sản xuất sản xuất tại Công ty ABC.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO :

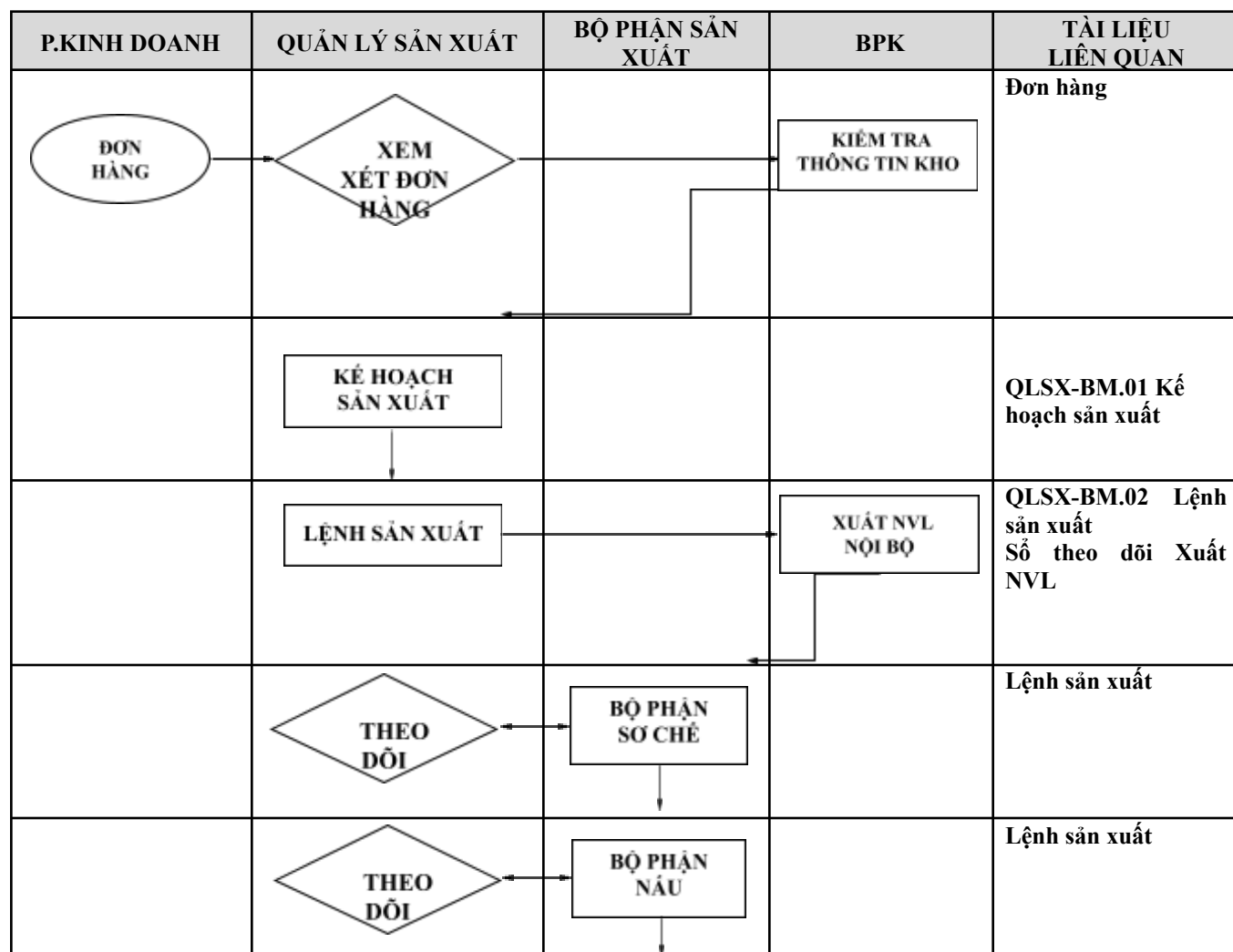
- ISO 22000: Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm

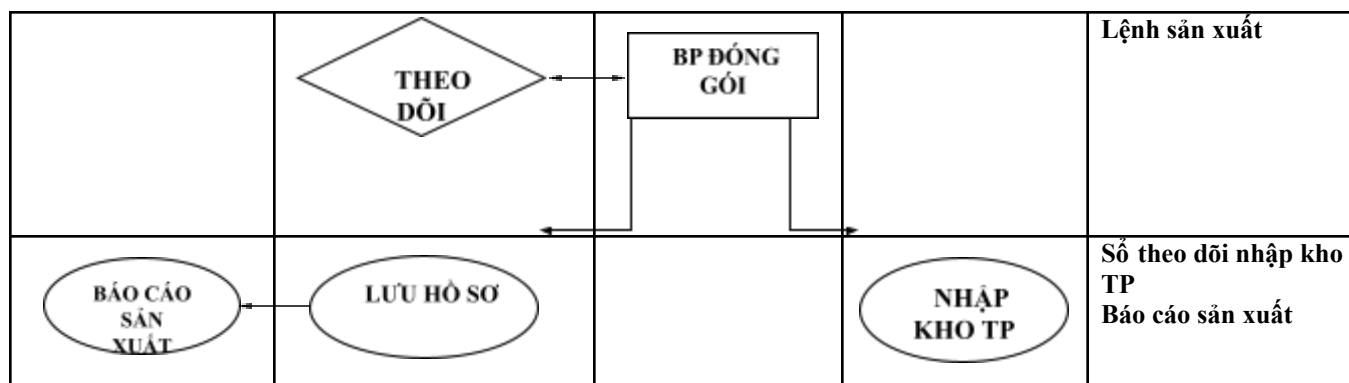
4. ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT :

PKD	: Phòng Kinh doanh	BPKT	: Bộ phận Kỹ thuật
QLSX	: Phòng Quản lý sản xuất	BPN	: Bộ phận Nấu
BPSC	: Bộ phận Sơ chế	BPK	: Bộ phận kho
BPĐG	: Bộ phận Đóng gói	KCS	: Nhân viên KCS
QLCL	: Bộ phận Quản lý chất lượng	CNSX	: Công nhân sản xuất
BPKT	: Bộ phận Kỹ thuật	LSX	: Lệnh sản xuất
CNSX	: Công nhân sản xuất		

5. NỘI DUNG

5.1 Lưu đồ





5.2 Diễn giải

1. Tổng hợp đơn hàng

Bộ phận Kinh doanh dựa vào đơn hàng của khách hàng có trách nhiệm tổng hợp và gửi thông tin cho phụ trách quản lý sản xuất. Đơn hàng yêu cầu rõ thông tin về sản phẩm, quy cách, thời gian giao hàng

2. Xem xét đơn hàng và kiểm tra thông tin

Trưởng BP Quản lý sản xuất kiểm tra các thông tin liên quan tới nguyên vật liệu, lịch sản xuất và sản phẩm trong kho thành phẩm (nếu có) để đảm bảo việc lên kế hoạch sản xuất đảm bảo yêu cầu của đơn hàng

3. Lập kế hoạch sản xuất

Trưởng BP Quản lý sản xuất có trách nhiệm lập Kế hoạch sản xuất ngày theo biểu mẫu QLSX-BM.01 để phân công cho các bộ phận thực hiện sản xuất.

4. Lập Lệnh sản xuất

Căn cứ vào thông tin nguyên vật liệu, tình hình sản xuất của các bộ phận, Trưởng Bộ phận quản lý sản xuất lập Lệnh sản xuất mới theo biểu mẫu cho từng Đơn hàng. Lệnh sản xuất chuyển cho bộ phận Sơ chế.

Lệnh sản xuất cũ được lưu giữ và theo dõi theo từng giai đoạn sản xuất theo **Quy định theo dõi Lệnh sản xuất các bộ phận**

5. Nguyên vật liệu sản xuất

Sau khi nhận được Lệnh sản xuất, Quản lý Sản xuất hoặc người được phân công tiếp nhận nguyên vật liệu từ Bộ phận Kho để tiến hành sản xuất. Việc xuất nguyên vật liệu được thực hiện theo Quy trình Quản lý kho.

6. Quản lý sản xuất tại các bộ phận

Lệnh sản xuất được chuyển xuống bộ phận Sơ chế; Bộ phận nấu; Bộ phận đóng gói để tiến hành sản xuất theo quy định. Việc theo dõi, quản lý lệnh sản xuất được tuân thủ theo Quy định theo dõi Lệnh sản xuất các bộ phận.

Phụ trách Bộ phận có trách nhiệm theo dõi và ghi chép thông tin của bộ phận mình vào Lệnh sản xuất tương ứng.

7. Theo dõi, kiểm tra Lệnh sản xuất

Quản lý Bộ phận sản xuất có trách nhiệm theo dõi tình trạng sản xuất của các bộ phận, tiến độ của các Lệnh sản xuất nhằm đảm bảo các Lệnh sản xuất được thực hiện theo đúng kế hoạch và quy định.

Trong trường hợp nhận thấy việc sản xuất không đúng hoặc không đảm bảo thời gian, Quản lý bộ phận sản xuất phải điều chỉnh cho phù hợp.

8. Đóng gói và nhập kho thành phẩm

Sau khi kết thúc mỗi Lệnh sản xuất, trưởng bộ phận đóng gói có trách nhiệm cùng với Bộ phận kho tiến hành nhập kho thành phẩm. Trưởng Bộ phận đóng gói có trách nhiệm ghi đầy đủ thông tin vào Lệnh sản xuất.

Phối hợp với Bộ phận kho để tiến hành nhập thành phẩm đúng quy định

NOTE: Riêng đối với 02 Sản phẩm PEP và Salami. Sử dụng 02 Lệnh sản xuất khác nhau. Lệnh sản xuất 01 kết thúc tại quá trình Kho mát (của bộ phận nấu). Lệnh sản xuất 02: khi cần thực hiện đóng gói sản phẩm hoàn thiện.

9. Lưu hồ sơ và báo cáo sản xuất

Khi Lệnh sản xuất được thực hiện xong, trưởng bộ phận Đóng gói có trách nhiệm bàn giao Lệnh sản xuất đó cho Quản lý Bộ phận sản xuất để tiến hành lưu hồ sơ theo quy định

Quản lý Bộ phận sản xuất cập nhật thông tin sản xuất vào Báo cáo sản xuất theo từng ngày và từng lệnh sản xuất.

6. BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM/LIÊN QUAN

Stt	Tên hồ sơ	Ký mã hiệu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Kế hoạch sản xuất	QLSX-BM.01	KCS	3 năm
2	Lệnh sản xuất Ba chỉ	QLSX-BM.02	KCS	3 năm
3	Lệnh sản xuất Bắp lỏi rùa bò	QLSX-BM.03	KCS	3 năm
4	Lệnh sản xuất cá hồi	QLSX-BM.04	KCS	3 năm
5	Lệnh sản xuất chân giò	QLSX-BM.05	KCS	3 năm
6	Lệnh sản xuất gà	QLSX-BM.06	KCS	3 năm
7	Lệnh sản xuất thăn	QLSX-BM.07	KCS	3 năm
8	Lệnh sản xuất vịt	QLSX-BM.08	KCS	3 năm
9	Lệnh sản xuất xúc xích	QLSX-BM.09	KCS	3 năm
10	Lệnh đóng gói PEP và SALAMI	QLSX-BM.10	KCS	3 năm